

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DƯỢC PHẨM BÁCH VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BACH VIET PHARMACEUTICAL GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BAVIPHAR

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110117321

**3. Ngày thành lập:** 14/09/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 10, ngõ 24 Phố Triều Khúc, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0982522817

Fax:

Email: [info.baviphargroup@gmail.com](mailto:info.baviphargroup@gmail.com) Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa<br>(Trừ hoạt động đấu giá)                                                                                                                                                                                                                                                        | 4610        |
| 2.  | Bán buôn thực phẩm<br>Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4632(Chính) |
| 3.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4633        |
| 4.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền, nguyên liệu làm thuốc<br>- Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh<br>- Bán buôn dụng cụ y tế: Băng, băng, gạc, dụng cụ cứu thương, kim tiêm...;<br>- Bán buôn máy, thiết bị y tế loại sử dụng trong gia đình như: Máy đo huyết áp, máy trợ thính... | 4649        |
| 5.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại A, B, C                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4659        |
| 6.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>(Trừ loại Nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4669        |
| 7.  | Bán buôn tổng hợp<br>(Trừ loại Nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4690        |
| 8.  | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng                                                                                                                                                                                                                                              | 4722        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                            |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 9.  | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                             | 4723 |
| 10. | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: sản xuất thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng                                                                                                                                        | 1079 |
| 11. | Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất mỹ phẩm<br>- Sản xuất xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh                                                                                               | 2023 |
| 12. | Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, nguyên liệu làm thuốc<br>- Sản xuất thuốc cổ truyền                                                                                                                      | 2100 |
| 13. | Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ<br>Chi tiết: Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ;                                                                                                                                                          | 4789 |
| 14. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)                                                                                                                                                                                            | 4791 |
| 15. | Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng                                                                                                                                                                                                | 3250 |
| 16. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền, nguyên liệu làm thuốc<br>- Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh | 4772 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 100.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông          | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                                         | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | PHẠM THỊ<br>HƯƠNG    | Số 36, hẻm<br>29/70/19 Phố<br>Khương Hạ,<br>Phường Khương<br>Đình, Quận<br>Thanh Xuân,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam    | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 18.000        | 180.000.000              | 18,000       | 0341960044<br>21                                                                                                       |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Tổng số                            | 18.000        | 180.000.000              | 18,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | NGUYỄN<br>THÀNH LONG | Số 58, ngõ 453,<br>đường Phạm Thế<br>Hiển, Phường<br>Trần Hưng Đạo,<br>Thành phố Thái<br>Bình, Tỉnh Thái<br>Bình, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 30.000        | 300.000.000              | 30,000       | 152117473                                                                                                              |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            | Tổng số                            | 30.000        | 300.000.000              | 30,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                                                            |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                  |                                                                                                  |                           |        |             |        |              |
|---|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|--------|--------------|
| 3 | NGUYỄN XUÂN HIẾU | Số 10, ngõ 24 Phố Triều Khúc, Phường Thanh Xuân Nam, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 52.000 | 520.000.000 | 52,000 | 034094008286 |
|   |                  |                                                                                                  | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                                  | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                                  | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                                  | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                                  | Tổng số                   | 52.000 | 520.000.000 | 52,000 |              |
|   |                  |                                                                                                  |                           |        |             |        |              |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                         |           |                                                                                                               |         |

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHẠM THỊ HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/10/1996

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034196004421

Ngày cấp: 05/11/2019

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 36, hẻm 29/70/19 Phố Khương Hạ,, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 36, hẻm 29/70/19 Phố Khương Hạ,, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội